

Số: 09/2020/QĐST-DS

Đông Triều, ngày 09 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Ngọc Bình**.

Thư ký phiên họp: Bà **Vũ Thị Thúy Hằng** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên họp:

Bà **Dương Thị Nhàn** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Đông Triều tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2020 về việc: "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/QĐST- DS ngày 16 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự ngày 26/10/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà **Lê Thị L**, sinh năm 1957. Địa chỉ: thôn N, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: bà **Lê Thị N**, sinh năm 1960. Nơi cư trú cuối cùng: thôn N, xã K, huyện Đ (nay là khu N, phường K, thị xã Đ), tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

****. Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc “Tuyên bố một người mất tích” ngày 29/4/2020 và tại phiên họp, bà Lê Thị L trình bày:***

Bố mẹ bà sinh được hai người con là bà và bà Lê Thị N (sinh năm 1960). Bà Lê Thị N cư trú tại thôn N, xã K, huyện Đ (nay là khu N, phường K, thị xã Đ), tỉnh Quảng Ninh đến năm 1990 thì bỏ nhà ra đi khỏi địa phương. Kể từ đó đến nay, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không thấy bà N. Nay bà đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều tuyên bố bà Lê Thị N mất tích.

Sau khi thụ lý việc dân sự trên, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Lê Thị N, đã nhấn tin tìm kiếm bà Lê Thị N trên Đài tiếng nói Việt Nam trong các ngày 18, 19, 20/6/2020; Báo Nhân Dân tại 03 số báo liên tiếp 23612, 23613, 23614 ra các ngày 13, 14 và 15 tháng 6 năm 2020, đồng thời nhấn tìm bà Lê Thị N trên trang Công thông tin điện tử tại địa chỉ quangninh.gov.vn của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh trong các ngày từ 12 đến 21 tháng 6 năm 2020.

Đến nay, đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng việc tìm kiếm bà Lê Thị N không có kết quả, không có tin tức gì về bà N.

**.Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều có quan điểm:*

Về tố tụng, về cơ bản Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều đã tiến hành đúng trình tự pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Trong quá trình ban hành văn bản tố tụng, việc ra Quyết định mở phiên họp và giao văn bản có bị chậm vài ngày. Tuy nhiên việc chậm trễ này không ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia tố tụng.

Về nội dung, căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 370; Điều 371, Điều 372, Điều 387 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị L, tuyên bố bà Lê Thị N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Bà Lê Thị L và bà Lê Thị N có địa chỉ thường trú và cư trú tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình ban hành văn bản tố tụng, Tòa án đã ra Quyết định mở phiên họp chậm so với thời hạn quy định là 3 ngày do việc tính sai mốc thời gian. Tại phiên họp, bà Lê Thị L cho rằng việc chậm trễ này không ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình; đề nghị giải quyết theo quy định. Tuy nhiên, Tòa án nghiêm túc tiếp thu, rút kinh nghiệm và khắc phục đối với sai sót trên.

[2] Về yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị N mất tích:

Căn cứ vào lời trình bày của bà Lê Thị L và xác nhận chính quyền địa phương, thì bà Lê Thị N cư trú tại thôn N, xã K, huyện Đ (nay là khu N, phường K, thị xã Đ), tỉnh Quảng Ninh đến năm 1990 thì bỏ đi biệt tích khỏi địa phương. Bà Lê Thị L cùng những người thân trong gia đình đã tìm kiếm nhiều năm nay nhưng không có kết quả, không có tin tức gì của bà Lê Thị N. Tính từ năm 1990 đến nay, bà Lê Thị N đã biệt tích 30 năm liền; Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều cũng đã ra Quyết định Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Lê Thị N theo quy định của pháp luật; đến nay đã hết thời hạn kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng việc tìm kiếm bà Lê Thị N vẫn không có kết quả, không có tin tức gì về bà Lê Thị N. Vì vậy, bà Lê Thị L yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tuyên bố bà Lê Thị N mất tích là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự quy định: “*Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm*

theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng.”

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị L về yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị N mất tích theo khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Lê Thị L là người cao tuổi, có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 370; Điều 371, Điều 372, Điều 387 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Điều 1: Tuyên bố bà **Lê Thị N**, sinh năm 1960; Nơi cư trú cuối cùng: thôn N, xã K, huyện Đ (nay là khu N, phường K, thị xã Đ), tỉnh Quảng Ninh **mất tích**.

Điều 2. Bà Lê Thị L được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

Điều 3. Bà Lê Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày mở phiên họp 09 tháng 11 năm 2020; bà Lê Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Quyết định niêm yết theo quy định; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu, người có quyền lợi liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều; VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường K;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Phạm Ngọc Bình